

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2023/QĐCNTTLH

Lương Sơn, ngày 27 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
Người khởi kiện: Chị Lê Thị T sinh năm 1997, nơi cư trú: Thôn Q, xã C,
huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Người bị kiện: Anh Bùi Văn Q, sinh năm 1977, nơi cư trú: Thôn Q, xã C,
huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 06 tháng 01 năm 2023 của chị Lê Thị T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn Q, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc thỏa thuận toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải:

- Người khởi kiện: Chị Lê Thị T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn Q, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Người bị kiện: Anh Bùi Văn Q; Sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Q, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Các tài liệu theo kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Bùi Văn Q thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Bùi Đức Th, sinh ngày 26/8/2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Bùi Văn Q cấp dưỡng nuôi con cùng chị T mỗi tháng 5.000.000 (Năm triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng từ

02/2023. Anh Q có quyền thăm con chung sau ly hôn không ai có quyền được cản trở.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền cấp dưỡng nêu trên, mà bên phải thi hành án chưa thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án, nếu có thỏa thuận về lãi chậm trả thì tính theo thỏa thuận đó nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị T và anh Bùi Văn Q không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Bùi Văn Q không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lương Sơn;
- UBND xã Cao Dương, Lương Sơn, Hòa Bình;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Kim Lượng